

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2717/TCT-TNCN

Hà Nội, ngày 06 tháng 07 năm 2015

V/v tính giảm trừ gia cảnh cho NPT.

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Khánh Hòa

Trả lời công văn số 2859/CT-THNVDT ngày 03/06/2015 của Cục Thuế tỉnh Khánh Hòa về vướng mắc trong tính giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc (NPT) chưa được cấp mã số thuế (MST), về vấn đề này Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về điều kiện tính giảm trừ cho người phụ thuộc.

- Tại điểm c, điểm h, khoản 1, Điều 9 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2013 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân hướng dẫn:

“Điều 9. Các khoản giảm trừ

C.2.1) Người nộp thuế được tính giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc nếu người nộp thuế đã đăng ký thuế và được cấp mã số thuế.

c.2.2) Khi người nộp thuế đăng ký giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc sẽ được cơ quan thuế cấp mã số thuế cho người phụ thuộc và được tạm tính giảm trừ gia cảnh trong năm kể từ khi đăng ký. Đối với người phụ thuộc đã được đăng ký giảm trừ gia cảnh trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được giảm trừ gia cảnh cho đến khi được cấp mã số thuế.

...

h.2.1.2) Địa điểm, thời hạn nộp hồ sơ chứng minh người phụ thuộc:

- Địa điểm nộp hồ sơ chứng minh người phụ thuộc là nơi người nộp thuế nộp bản đăng ký người phụ thuộc.

Tổ chức trả thu nhập có trách nhiệm lưu giữ hồ sơ chứng minh người phụ thuộc và xuất trình khi cơ quan thuế thanh tra, kiểm tra thuế.

- Thời hạn nộp hồ sơ chứng minh người phụ thuộc: trong vòng ba (03) tháng kể từ ngày nộp tờ khai đăng ký người phụ thuộc (bao gồm cả trường hợp đăng ký thay đổi người phụ thuộc).

Quá thời hạn nộp hồ sơ nêu trên, nếu người nộp thuế không nộp hồ sơ chứng minh người phụ thuộc sẽ không được giảm trừ cho người phụ thuộc và phải điều chỉnh lại số thuế phải nộp.”

2. Về việc cấp mã số thuế cho người phụ thuộc.

- Tại điểm c, khoản 4, Điều 24 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2013 của Bộ Tài Chính nêu trên hướng dẫn:

“Điều 24. Đăng ký thuế

c) Đối với cá nhân là người phụ thuộc và người nộp thuế có kê khai giảm trừ gia cảnh nếu chưa có mã số thuế thì cơ quan thuế tự động cấp mã số thuế cho người phụ thuộc căn cứ trên thông tin của người phụ thuộc tại Tờ khai đăng ký giảm trừ gia cảnh (theo mẫu ban hành kèm theo văn bản hướng dẫn về quản lý thuế) của người nộp thuế.”

Để đảm bảo tính duy nhất trong quản lý MST NPT - tránh kê khai trùng, cơ quan thuế căn cứ vào thông tin CMND đối với cá nhân từ đủ 14 tuổi trở lên và thông tin giấy khai sinh đối với cá nhân dưới 14 tuổi để cấp MST NPT.

3. Về điều kiện để được cấp giấy Chứng minh nhân dân.

- Tại Điều 3, Điều 4 Văn bản hợp nhất 03/VBHN-BCA hợp nhất Nghị định về Chứng minh nhân dân ngày 26 tháng 9 năm 2013 do Bộ Công an ban hành quy định:

“Điều 3. Đối tượng được cấp Chứng minh nhân dân

1. Công dân Việt Nam từ đủ 14 tuổi trở lên, đang cư trú trên lãnh thổ Việt Nam (sau đây gọi tắt là công dân) có nghĩa vụ đến cơ quan Công an nơi đăng ký hộ khẩu thường trú làm thủ tục cấp Chứng minh nhân dân theo quy định của Nghị định này.

2. Mỗi công dân chỉ được cấp một Chứng minh nhân dân và có một số chứng minh nhân dân riêng.

Điều 4. Các đối tượng sau đây tạm thời chưa được cấp Chứng minh nhân dân

1. Những người đang bị tạm giam, đang thi hành án phạt tù tại trại giam; đang chấp hành quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc[5], cơ sở cai nghiện bắt buộc[6];

2. Những người đang mắc bệnh tâm thần hoặc một bệnh khác làm mất khả năng điều khiển hành vi của mình.

Các trường hợp nói ở khoản 1, khoản 2 điều này nếu khỏi bệnh, hết thời hạn tạm giam, thời hạn thi hành án phạt tù hoặc hết thời hạn chấp hành quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc[7], cơ sở cai nghiện bắt buộc[8] thì được cấp Chứng minh nhân dân.”

Căn cứ quy định hiện hành nêu trên nếu NPT thực hiện đầy đủ các quy định về đăng ký giảm trừ gia cảnh, có hồ sơ chứng minh NPT thì được tính giảm trừ gia cảnh theo thực tế phát sinh. Trường hợp người phụ thuộc diện tạm thời chưa được cấp CMND theo quy định của cơ quan Công an, nên chưa được cấp MST NPT, Tổng cục Thuế sẽ nghiên cứu để có phương án cấp

MST đảm bảo yêu cầu quản lý. Trong thời gian chưa được cơ quan thuế cấp MST thì NPT này vẫn tạm thời được tạm tính giảm trừ gia cảnh theo thực tế. Trường hợp những NPT này khởi bệnh, hết thời hạn tạm giam, thời hạn thi hành án... và được cơ quan Công an cấp CMND, để được cấp MST NPT, NNT phải thực hiện bổ sung thông tin đăng ký và hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC, KK;
- Website TCT;
- Lưu: VT, TNCN(2).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Phi Văn Tuấn

